

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 122/2022/HS-ST  
Ngày: 28-4-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Từ Minh Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hứa Thanh Hải và bà Lê Thị Ngọc Giàu;

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1989 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nơi tạm trú: Ô 85, DC 31, Tổ 27, khu dân cư V, Khu phố X, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1969 và bà Trần Thị S, sinh năm 1967; bị cáo có vợ tên HCủa Ê, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/7/2021. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Đức Thắng N, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Ylaw & Partners, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/5/2021, Huỳnh Văn T mang 01 Chứng minh nhân dân số 212668038 do Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 28/02/2012 có thông tin “Huỳnh Văn T; Sinh ngày 02-07-1989; Nguyên quán: Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi; Nơi ĐKKH thường trú: Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi” đến Trung tâm văn hóa B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để nộp hồ sơ làm căn cước công dân. Quá trình tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ, tổ công tác Công an phường B phát hiện nghi vấn đây là Chứng minh nhân dân giả nên lập biên bản làm việc. Qua khai thác, T khai nhận Chứng minh nhân dân trên là giả, do T dùng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu đen đặt mua trên mạng xã hội Facebook có tên tài khoản “Trung tâm hỗ trợ đào tạo bằng lái xe” với giá 1.000.000đồng. Qua trao đổi, thỏa thuận, T cung cấp thông tin, hình ảnh cá nhân để đặt làm giả 01 Chứng minh nhân dân. Ngày 17/5/2021, T nhận được Chứng minh nhân dân giả có nội dung như trên do một người giao hàng nhanh (không nhớ rõ đặc điểm nhân thân, lai lịch) tại khu vực Khu phố X, phường A, thành phố T và thanh toán cho người này số tiền 1.000.000đồng.

Ngày 18/6/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 268/GĐ-PC09 với nội dung: 01 (Một) “Giấy chứng minh nhân dân” số: 212668038, mang tên “Huỳnh Văn T”, sinh năm 1989, nơi ĐKKH thường trú: Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi, đề ngày 28/02/2012 (ký hiệu A) là giả.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKS -TA ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Huỳnh Văn T từ 06 tháng đến 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng, về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) “Giấy chứng minh nhân dân” số: 212668038, mang tên “Huỳnh Văn T”, sinh năm 1989, nơi ĐKKH thường trú: Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi, đề ngày 28/02/2012 là giả đã được lưu vào hồ sơ vụ án nên đề nghị không xem xét xử lý.

- Đối với 01 điện thoại di động OPPO F9 màu đen là vật chứng trong vụ án được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với đối tượng mà bị cáo T liên lạc để đặt làm giấy tờ giả, hiện chưa xác định được thông tin cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố đồng thời thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng, diễn biến tại phiên tòa và phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/5/2021, tại Trung tâm văn hóa phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Văn T sử dụng 01 Chứng minh nhân dân và xuất trình với tổ công tác Công an phường B khi làm thủ tục cấp căn cước công dân. Qua giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận 01 (Một) “Giấy chứng minh nhân dân” số: 212668038, mang tên “Huỳnh Văn T”, sinh năm 1989, nơi ĐKKH thường trú: Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi, đề ngày 28/02/2012 là giả.

Bị cáo có hành vi cung cấp thông tin cá nhân, hình ảnh cho người khác để đặt làm giả chứng minh nhân dân đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” với vai trò đồng phạm.

Cáo trạng truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là chưa phù hợp. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần xét xử bị cáo về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cung cấp thông tin cá nhân và hình ảnh để đặt làm giả 01 chứng minh nhân dân nhằm mục đích đối phó với lực lượng chức năng khi thực hiện thủ tục cấp căn cước công dân đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về con dấu, tài liệu. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, có thể bị trừng trị trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng chế định án treo cũng đủ để răn đe, phòng ngừa, giáo dục, đồng thời thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Đối với đối tượng mà bị cáo liên lạc để đặt làm giấy tờ giả, hiện chưa xác định được thông tin cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Lời đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa về việc xem xét áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với bị cáo là quá nhẹ và chưa phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động OPPO F9 màu đen là vật chứng trong vụ án được bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

### 1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự, trường hợp vi phạm nghĩa vụ thì thực hiện theo quy định tại Điều 93 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9, màu đen, dung lượng 64GB, kèm sim số bên trong điện thoại, số sê ri T4QK55GAONQCJZMZ điện thoại đã qua sử dụng (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2022)

### 3. Về án phí:

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Từ Minh Toàn**